

XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CỦA NAM VẬN ĐỘNG VIÊN LỬA TUỔI 14-15 ĐỘI TUYỂN BÓNG BÀN THỦ ĐÔ VIENG CHĂN CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

**Hương Xuân Nguyên⁽¹⁾
Sengdavanh Duangpanya⁽²⁾**

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: **25/06/2025**

Ngày phản biện: **18/07/2025**

Ngày đăng: **29/09/2025**

Tác giả liên hệ:

Hương Xuân Nguyên

Email: Nguyentdt@gmail.com

Tập 2, số 5 (2025), trang 40-44

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13861>

Bản quyền © 2025. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Tóm tắt:

Trên cơ sở phân tích ý nghĩa, tầm quan trọng của sức mạnh tốc độ (SMTĐ) trong tập luyện và thi đấu môn Bóng bàn, nghiên cứu tiến hành xây dựng tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ của nam vận động viên (VĐV) lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (CHDCND Lào). Kết quả nghiên cứu rất hữu ích trong việc kiểm tra, đánh giá chính xác trình độ SMTĐ của VĐV, góp phần nâng cao hiệu quả huấn luyện VĐV Bóng bàn trẻ tại CHDCND Lào.

Từ khóa: Tiêu chuẩn, sức mạnh tốc độ, Bóng bàn, nam vận động viên, lứa tuổi 14-15, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

Building standards for assessing speed strength of male athletes aged 14-15 Table Tennis Team of Vientiane Capital, Lao People's Democratic Republic

**Huong Xuan Nguyen⁽¹⁾
Sengdavanh Duangpanya⁽²⁾**

Article Information:

Received: **25-06/2025**

Review date: **18/07/2025**

Published: **29/09/2025**

Corresponding Author:

Huong Xuan Nguyen

Email: Nguyentdt@gmail.com

Vol.2, Issue 5 (2025), pp 40-44

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13861>

Copyright © 2025. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Summary:

Based on the analysis of the significance and importance of speed strength in training and competition of table tennis, the study conducted to build standards for assessing speed strength of male athletes aged 14-15 of the Vientiane capital table tennis team, Lao People's Democratic Republic. The research results are very useful in testing and accurately assessing the speed strength level of athletes. Thereby, contributing to improving the effectiveness of training young table tennis athletes in Lao People's Democratic Republic.

Keywords: Standard; speed strength; table tennis; male athlete, age 14-15; Lao People's Democratic Republic.

⁽¹⁾TS, Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

⁽²⁾ThS, Trung tâm Huấn luyện Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong tập luyện và thi đấu Bóng bàn, SMTĐ có vai trò đặc biệt quan trọng, giúp VĐV thực hiện đánh bóng với tốc độ cao, lực tác động lớn, tạo sự đột biến, thực hiện tốt các ý đồ chiến thuật của huấn luyện viên đặt ra...

Qua khảo sát thực tiễn huấn luyện cho thấy, mặc dù việc phát triển SMTĐ cho nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn là vô cùng quan trọng, song việc đánh giá tố chất này vẫn chủ yếu dựa trên kinh nghiệm của huấn luyện viên, các test đánh giá chưa thực sự đảm bảo tính khoa học, cũng như phù hợp với lứa tuổi và giai đoạn huấn luyện...

Hiện nay, ở CHDCND Lào chưa có tiêu chuẩn thống nhất về việc đánh giá các tố chất thể lực cho VĐV Bóng bàn, đồng thời, các nghiên cứu về Bóng bàn ở CHDCND Lào chủ yếu quan tâm tới vấn đề phát triển kỹ, chiến thuật cho các VĐV cấp cao. Đây là những công trình nghiên cứu có ý nghĩa trong việc phát triển môn Bóng bàn CHDCND Lào, tuy nhiên, việc xây dựng hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ cho VĐV Bóng bàn thì vẫn chưa có công trình nghiên cứu nào đề cập tới.

Xuất phát từ những lý do nêu trên cho thấy, việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào là vấn đề mang tính cấp thiết và có giá trị thực tiễn.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng những phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp kiểm tra sự phạm; Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn test đánh giá SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào

1.1. Phỏng vấn lựa chọn test

Để tìm được các test phù hợp trong đánh giá SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào được chính xác, khách quan, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 2 lần bằng phiếu phỏng vấn, 2 lần cách nhau 2 tuần. Các test được lựa chọn cần phải đảm bảo các yêu cầu có ít nhất từ 80% số ý kiến mức đồng ý ở cả 2 lần phỏng vấn trở lên, kết quả hai lần phỏng vấn phải đảm bảo độ đồng nhất. Kết quả phỏng vấn được trình ở bảng 1.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn test đánh giá SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào

TT	Test	Kết quả phỏng vấn								χ^2	P
		Lần 1 (n=20)				Lần 2 (n=20)					
		Đồng ý		Không đồng ý		Đồng ý		Không đồng ý			
		m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%		
1.	Ném bóng đặc bằng hai tay lên cao ra trước (m)	16	80	4	20	15	75	5	25	0.14	>0.05
2.	Nhảy dây đơn 30s (lần)	17	85	3	15	18	90	2	10	0.23	>0.05
3.	Nằm sấp chống đẩy tối đa sức 30s (lần)	19	95	1	5	20	100	0	0	1.03	>0.05
4.	Bật xa tại chỗ (cm)	15	75	5	25	12	60	8	40	1.03	>0.05
5.	Bật cao tại chỗ với bảng bằng một tay (cm)	17	85	3	15	15	75	5	25	0.63	>0.05
6.	Cầm vợt sắt 1.5kg mô phỏng động tác vụt bóng 30s (lần)	14	70	6	30	16	80	4	20	0.53	>0.05
7.	Giật bóng thuận tay theo đường chéo phải 30s (lần)	20	100	0	0	20	100	0	0	0.00	>0.05
8.	Giật bóng trái tay theo đường chéo trái 30s (lần)	20	100	0	0	20	100	0	0	0.00	>0.05
9.	Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm 30s (lần)	19	95	1	5	18	90	2	10	0.36	>0.05

Kết quả phỏng vấn đã cho phép chúng tôi đã xác định được 5 test đánh giá SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn, CHDCND Lào gồm: Nhảy dây đơn 30s (lần); Nằm sấp chống đẩy tối đa sức 30s (lần); Giật bóng thuận tay theo đường chéo phải 30s (lần); Giật bóng trái tay theo đường chéo trái 30s (lần); Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm 30s (lần).

1.2. Xác định độ tin cậy của các test

Để xác định độ tin cậy của các test đánh giá SMTĐ của đối tượng nghiên cứu, chúng tôi sử dụng phương pháp retest, tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên 10 nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn CHDCND Lào 2 lần cách nhau 2 tuần. Kết quả so sánh được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Kết quả kiểm tra độ tin cậy của các test đánh giá SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn, CHDCND Lào

TT	Test	Kết quả kiểm tra		r
		Lần 1 ($\bar{x} \pm \delta$)	Lần 2 ($\bar{x} \pm \delta$)	
1.	Nhảy dây đơn 30s (lần)	60.05 $\pm$ 4.12	61.03 $\pm$ 3.77	0.85
2.	Nằm sấp chống đẩy tối đa sức 30s (lần)	14.14 $\pm$ 2.06	14.07 $\pm$ 2.04	0.83
3.	Giật bóng thuận tay theo đường chéo phải 30s (lần)	20.11 $\pm$ 2.04	21.09 $\pm$ 2.23	0.91
4.	Giật bóng trái tay theo đường chéo trái 30s (lần)	19.09 $\pm$ 2.01	18.92 $\pm$ 1.89	0.82
5.	Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm 30s (lần)	17.15 $\pm$ 1.95	16.97 $\pm$ 1.85	0.84

Qua bảng 2 cho thấy, hệ số tương quan giữa hai lần kiểm tra các test đánh giá SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn CHDCND Lào có $0.82 \leq r_{\text{tính}} \leq 0.91$. Như vậy, cả 5 test trên đều có đủ độ tin cậy để ứng dụng vào thực tiễn nhằm đánh giá SMTĐ cho khách thể nghiên cứu.

1.3. Xác định tính thông báo của các test

Nhằm xác định một cách chính xác tính thông báo của các test đã lựa chọn, đề tài đã tiến hành xác định tương quan giữa kết quả lập test với thành tích thi đấu của 10 nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn CHDCND Lào.

Qua bảng 3 cho thấy, cả 5 test đã lựa chọn có đủ tính thông báo cần thiết ($r > 0.8$), có nghĩa là mối tương quan giữa kết quả lập test với thành tích thi đấu của các nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn CHDCND Lào là tương quan chặt.

Tóm lại, qua các bước nghiên cứu đã lựa chọn được 5 test có đủ độ tin cậy và tính thông báo cần thiết, cho phép sử dụng để kiểm tra, đánh giá SMTĐ cho nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn CHDCND Lào.

Bảng 3. Mối tương quan giữa các test với thành tích thi đấu của nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn, CHDCND Lào

TT	Test	Hệ số tương quan (r)
1	Nhảy dây đơn 30s (lần)	0.82
2	Nằm sấp chống đẩy tối đa sức 30s (lần)	0.81
3	Giật bóng thuận tay theo đường chéo phải 30s (lần)	0.89
4	Giật bóng trái tay theo đường chéo trái 30s (lần)	0.85
5	Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm 30s (lần)	0.83



Sức mạnh tốc độ có tầm quan trọng cao trong tập luyện và thi đấu Bóng bàn nói chung và với VĐV Bóng bàn trẻ nói riêng

Bảng 4. Kết quả kiểm tra SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào (n = 10)

TT	Test	Kết quả kiểm tra		
		$(\bar{x} \pm \delta)$	Cv	ε
1.	Nhảy dây đơn 30s (lần)	60.4±4.15	6.86	0.043
2.	Nằm sấp chống đẩy tối đa sức 30s (lần)	14.1±1.40	9.93	0.042
3.	Giật bóng thuận tay theo đường chéo phải 30s (lần)	20.6±1.97	9.54	0.036
4.	Giật bóng trái tay theo đường chéo trái 30s (lần)	19.1±1.88	9.84	0.032
5.	Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm 30s (lần)	17.6±1.69	9.57	0.034

2. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào

Để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ của nam VĐV Bóng bàn lứa tuổi 14-15, Thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào, chúng tôi tiến hành kiểm tra hiện trạng trên 10 nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào và kiểm tra tính phân phối chuẩn trong kết quả kiểm tra các test kết quả được trình bày ở bảng 4.

Qua bảng 4 cho thấy, tất cả các test kiểm tra đánh giá SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15

Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn CHDCND Lào đều có kết quả tương đối đồng đều, với $C_v < 10\%$, với ε dao động trong khoảng từ 0.032-0.043. Như vậy, kết quả kiểm tra các test lựa chọn đều đảm bảo tính phân phối chuẩn.

2.1. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ cho nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào

Chúng tôi tiến hành xây dựng bảng điểm theo thang độ C (thang điểm 10) cho từng test đã lựa chọn và tiêu chuẩn phân loại theo qui tắc 2 δ . Kết quả được trình bày ở bảng 5 và 6.

**Bảng 5. Phân loại tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ cho nam VĐV lứa tuổi 14-15
Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn CHDCND Lào**

TT	Test	Phân loại				
		Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
1.	Nhảy dây đơn 30s (lần)	> 67	63 – 67	59 – 62	55 – 58	< 55
2.	Nằm sấp chống đẩy tối đa sức 30s (lần)	> 17	16 – 17	14 – 15	12 – 13	< 12
3.	Giật bóng thuận tay theo đường chéo phải 30s (lần)	> 23	22 – 23	20 – 21	18 – 19	< 18
4.	Giật bóng trái tay theo đường chéo trái 30s (lần)	> 22	21 – 22	19 – 20	17 – 18	< 17
5.	Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm 30s (lần)	> 20	19 – 20	17 – 18	15 – 16	< 15

**Bảng 6. Bảng điểm đánh giá SMTĐ cho nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn
Thủ đô Viên Chăn CHDCND Lào**

TT	Test	Điểm									
		10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
1.	Nhảy dây đơn 30s (lần)	> 68	68	66	64	62	60	58	56	54	< 54
2.	Nằm sấp chống đẩy tối đa sức 30s (lần)	> 18	18	17	16	15	14	13	12	11	< 11
3.	Giật bóng thuận tay theo đường chéo phải 30s (lần)	> 24	24	23	22	21	20	19	18	17	< 17
4.	Giật bóng trái tay theo đường chéo trái 30s (lần)	> 23	23	22	21	20	19	18	17	16	< 16
5.	Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm 30s (lần)	> 21	21	20	19	18	17	16	15	14	< 14

Sau khi đã quy chuẩn tất cả kết quả của các test ra điểm, chúng tôi xây dựng tiêu chuẩn tổng hợp đánh giá SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn CHDCND Lào. Tiêu chuẩn đánh giá xếp loại tổng hợp SMTĐ của đối tượng nghiên cứu được trình bày ở bảng 7.

Xây dựng bảng điểm đánh giá tổng hợp rất thuận lợi khi sử dụng đánh giá SMTĐ. Kết quả

Bảng 6. Tiêu chuẩn đánh giá xếp loại tổng hợp SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn, CHDCND Lào

TT	Xếp loại	Tổng điểm (Tổng số điểm tối đa = 50)
1.	Tốt	≥ 45
2.	Khá	35 – 44
3.	Trung bình	25 – 34
4.	Yếu	15 – 24
5.	Kém	< 15

nghiên cứu giúp cho HLV có thể kiểm tra, đánh giá chính xác trình độ SMTĐ của VĐV.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã lựa chọn được 5 test đảm bảo độ tin cậy và tính thông báo cao để ứng dụng vào thực tiễn nhằm kiểm tra, đánh giá trình độ SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn, CHDCND Lào. Đồng thời, đã xây dựng được tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ của nam VĐV lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viên Chăn CHDCND Lào.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Thể thao Lào, *Chiến lược và kế hoạch phát triển giáo dục và thể thao giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến 2030*.
2. Nguyễn Duy Quyết (2020), *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học trong thể dục thể thao*, Nxb TDTT Hà Nội.
3. Nguyễn Đức Văn (2000), *Phương pháp thống kê trong TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.

MỤC LỤC

1. Nguyễn Văn Phúc; Đỗ Tuấn Việt

Đánh giá thực trạng phát triển sức mạnh tốc độ trong tập luyện võ thuật của học viên Trường Sĩ quan Lục quân 1

Nguyen Van Phuc; Do Tuan Viet

Evaluation of the current status of speed strength development in martial arts training of students of Army Officer School 1

8. Đỗ Hữu Trường; Phạm Thị Hồng Thúy

Thực trạng dạy học môn võ Vovinam chính khóa cho học sinh Tiểu học Trường Liên cấp Trung học Cơ sở - Tiểu học Vietschool

Do Huu Truong; Pham Thi Hong Thuy

Current status of teaching Vovinam for primary school students at Vietschool Secondary School

17. Mai Thị Bích Ngọc; Nguyễn Đình Nam

Thực trạng năng lực chuyên môn trong dạy học thực hành của sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh, ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Mai Thi Bich Ngoc; Nguyen Dinh Nam

Current status of professional competence in teaching practice of students majoring in Martial Arts - Boxing, Physical Education, Bac Ninh Sport University

24. Trần Văn Khôi; Nguyễn Quý Thắng

Lựa chọn bài tập phát triển sức bền tốc độ cho nam học sinh Đội tuyển Bóng rổ Trường Tiểu học Nghĩa Tân - Quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội

Tran Van Khoi; Nguyen Quy Thang

Choosing exercises to develop speed endurance for male students of the Basketball Team of Nghia Tan Primary School - Cau Giay District - Hanoi City

29. Phạm Đình Quý; Đỗ Hoàng Hiếu

Ảnh hưởng của mạng xã hội đến hành vi của vận động viên tại Thành phố Hồ Chí Minh

Pham Dinh Quy; Do Hoang Hieu

The impact of social media on athlete behavior in Ho Chi Minh City

35. Vũ Hữu Trí

Thực trạng công tác huấn luyện sức mạnh tốc độ trong vượt vật cản 100m + 100m cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 1

Vu Huu Tri

Current status of speed strength training in overcoming 100m + 100m obstacles for students of Army Officer School 1

40. Hương Xuân Nguyên; Sengdavanh Duangpanya

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh tốc độ của nam vận động viên lứa tuổi 14-15 Đội tuyển Bóng bàn Thủ đô Viêng Chăn Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Huong Xuan Nguyen; Sengdavanh Duangpanya

Building standards for assessing speed strength of male athletes aged 14-15 Table Tennis Team of Vientiane Capital, Lao People's Democratic Republic

45. Nguyễn Thị Phương Loan

Xây dựng bộ câu hỏi trắc nghiệm khách quan loại đa phương án trong đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học Thể dục thể thao tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Thi Phuong Loan

Building a set of objective multiple-choice test questions in assessing learning outcomes of the Science of physical education and sport at Bacninh Sport University

53. Nguyễn Thị Hiền; Nguyễn Thu Hường

Thực trạng sức mạnh trong ném lựu đạn, học phần Giáo dục quốc phòng và An ninh của nam sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Điện lực

Nguyen Thi Hien; Nguyen Thu Huong

The reality of strength in grenade throwing, national defense and security education course of first-year male students at the University of Electricity

57. Lê Minh Uyên; Mai Thị Phương Liên

Thực trạng công tác giảng dạy Bơi ếch cho học viên văn bằng 2, Trường Sĩ quan Lục quân 1

Le Minh Uyen; Mai Thi Phuong Lien

Current status of teaching Breaststroke for second degree students, Military School I

63. Nguyễn Thành Viên

Thực trạng và giải pháp nâng cao động lực, thái độ học tập môn Giáo dục thể chất của sinh viên Học viện Ngân hàng – Phân viện Bắc Ninh

Nguyen Thanh Vien

Current situation and solutions to improve motivation and attitude towards physical education of students of Banking Academy - Bac Ninh Branch

70. Nguyễn Văn Ngọc

Phát triển hoạt động thể thao ngoại khóa nhằm nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần cho sinh viên Học viện Ngân hàng

Nguyen Van Ngoc

Developing extracurricular sports activities to improve physical and mental health for students of Banking Academy of Vietnam

76. Trần Quang Hùng; Đỗ Thùy Giang

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực trong huấn luyện Bơi vũ trang cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 1

Tran Quang Hung; Do Thuy Giang

Choosing physical development exercises in Armed Swimming training for students of Army Officer School 1

82. Nguyễn Minh Vương; Nguyễn Quốc Trung

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh tốc độ của nam sinh viên câu lạc bộ Bóng rổ Trường Đại học Tài chính – Marketing

Nguyen Minh Vuong; Nguyen Quoc Trung

Selecting and applying speed strength development exercises for male students of the Basketball Club of the University of Finance and Marketing

87. Phạm Cao Cường

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển thể lực chuyên môn của nữ sinh viên đội tuyển Karate Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

Pham Cao Cuong

Selecting and applying specialized physical development exercises for female students of the Karate team of the University of Economics and Industrial Technology

93. Trương Đức Thăng; Nguyễn Thị Việt Nga; Ngô Sách Thọ; Nguyễn Thị Thuỳ Dương; Nguyễn Thị Thu Hiền; Đinh Thị Hằng

Đánh giá thực trạng công tác hồi phục sau tập luyện cho vận động viên các đội tuyển trẻ Quốc gia Việt Nam

Truong Duc Thang; Nguyen Thi Viet Nga; Ngo Sach Tho; Nguyen Thi Thuy Duong; Nguyen Thi Thu Hien; Dinh Thi Hang

Assessment of the current status of post-training recovery for athletes of Vietnam National Youth Teams

101. Lê Minh Nhất; Phạm Minh Huyền; Nguyễn Lê Phạm Huỳnh

Nghiên cứu lựa chọn một số bài tập phát triển sức mạnh chuyên môn cho sinh viên Câu lạc bộ Gym-Fitness Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh

Le Minh Nhat; Pham Minh Huyen; Nguyen Le Pham Huynh

Research selected some exercises Developing professional strength for students of Gym - Fitness Club, Ho Chi Minh City University of Technology

108. Nguyễn Văn Phúc; Phan Thế Gia Hiền

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới phong trào tập luyện thể dục Aerobic trên địa bàn Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Nguyen Van Phuc; Phan The Gia Hien

Current status of factors affecting the aerobic exercise movement in Bac Tu Liem District, Hanoi



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

e-ISSN 3030-4822

Tập 2
Số 5-2025

